

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2017/HSST

Ngày: 26-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH Đ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Chung.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện P.***

***Đại diện VKSND huyện P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
– KSV.***

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Trung tâm văn hóa xã T, huyện P, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSST ngày 12/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Triệu Thị Xà R, sinh năm 1965 tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Triệu Thị R.

Nơi cư trú: tổ 4, khu phố N, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ.

Chỗ ở: Khu phố 4, ấp 2, xã V, huyện Q, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kơ me; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Ngàn M (đã chết) và con bà Thạch Thị D (đã chết). Chồng: Dương Phúc H, sinh năm 1970, hiện ở Định Quán, Đồng Nai. Có 10 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/5/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 30/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 20/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 20/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 10 tháng 17 ngày tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 10/10/2017 đến nay.

- **Người bị hại:** Bà Kiều Thị L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp Phú T, xã B, huyện P, tỉnh Đ.

- **Người làm chứng:**

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp Y, xã T, huyện P, tỉnh Đ.

(Có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 10/10/2017, Triệu Thị Xà R đón xe buýt từ nhà ở thị trấn Q đến chợ Phương Lâm, huyện P để nhặt phế liệu, R đi bộ dọc quốc lộ 20 hướng về Lâm Đồng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, R đi bộ vào chùa Quan Âm thuộc ấp Phú Tân, xã B, huyện P, tỉnh Đ để tìm nước uống thì R phát hiện một căn phòng khóa cửa, R nhìn qua cửa sổ thì thấy trên bàn có một điện thoại di động màu xanh nên R nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định trên, R dùng cây kim sắt để trước cửa phòng bẻ gãy phần khoen khóa cửa và đi vào trong phòng, R lấy điện thoại di động bỏ vào túi áo, tiếp đến R mở ngăn kéo bàn thì thấy một ít tờ tiền giấy lấy bỏ vào túi áo. Sau đó, R đi vào gian phòng phía trong, thấy trên ghế cạnh giường ngủ có 01 hộp giấy, R mở ra thì thấy 01 máy tính bảng màu đen và 01 phong bì có nhiều tờ tiền polime, R lấy tiền giấu trong quần lót và cầm máy tính bảng trên tay đi ra khỏi phòng. Lúc này, bà Kiều Thị L (trụ trì chùa Quan Âm) và bà Phạm Thị H đi khám bệnh về phát hiện hành vi trộm cắp tài sản của R nên tri hô và cùng người dân bắt quả tang R cùng tang vật như trên giao cho cơ quan công an. Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện P, Triệu Thị Xà R đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 8.082.000 đồng, 01 đô la Mỹ, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen, 01 máy tính bảng hiệu Asus màu đen và 01 kim sắt. Quá trình điều tra đã làm rõ trong số tiền 8.082.000 đồng mà cơ quan điều tra thu giữ có 60.000 đồng là tiền của bị cáo Triệu Thị Xà R.

Tại kết luận định giá tài sản số 70/KL.HĐĐGTS ngày 06/11/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện P kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Asus K00Z có giá trị 2.700.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 105 có giá trị 250.000 đồng và 01 đô la Mỹ có giá trị 22.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là: 10.994.000đ

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-HS ngày 02/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Triệu Thị Xà R về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, trên cơ sở đánh giá các dấu hiệu cấu thành tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Thị Xà R phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Thị Xà R mức án từ 18(mười tám) tháng đến 20(hai mươi) tháng tù.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Đối với vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà L 8.022.000 đồng, 01 đô la Mỹ, 01 điện thoại di động Nokia 105, 01 máy tính bảng hiệu Asus K00Z và 01 kim sắt màu đỏ đen, kích thước 15cm x 04cm; trao trả cho Triệu Thị Xà R số tiền 60.000 đồng. Bà Kiều Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự nên không xem xét

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo Triệu Thị Xà R không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Thị Xà R đã thừa nhận: Vào lúc 10 giờ 10 phút, ngày 10/10/2017, tại chùa Quan Âm thuộc ấp Phú Tân, xã B, huyện P, tỉnh Đ, Triệu Thị Xà R có hành vi lén lút vào phòng của bà Kiều Thị L (trụ trì chùa Quan Âm) chiếm đoạt 8.022.000 đồng, 01 đô la Mỹ, 01 máy tính bảng hiệu Asus K00Z và 01 điện thoại di động Nokia 105 thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Tổng giá trị tài sản là 10.994.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Đ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Thị Xà R không những vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây bức xúc, lo sợ, hoang mang, dao động, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã 04 lần bị Tòa án nhân dân huyện Q xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”. Lần cuối vào ngày 20/5/2015, bị cáo Triệu Thị Xà R bị xử phạt 10 tháng 17 ngày tù giam về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2014, bị cáo đã chấp hành xong

hình phạt tù và được trả tự do ngay tại phiên tòa. Theo Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, quy định tiếp tục thực hiện các quy định mới trong Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo, vì vậy căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo Triệu Thị Xà R đương nhiên được xóa án tích. Tuy nhiên sau khi chấp hành xong án phạt bị cáo đã không nỗ lực tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho gia đình, xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Kiều Thị L. Bị cáo R là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Vì vậy, xét thấy xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết và tuyên mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là phụ nữ, gia đình có 10 người con, tài sản thiệt hại đã thu hồi trao trả cho người bị hại và được người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà quyết định mức hình phạt cho phù hợp nhằm nâng cao tính giáo dục pháp luật cho bị cáo.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà L số tiền 8.022.000 đồng, 01 đô la Mỹ, 01 điện thoại di động Nokia 105, 01 máy tính bảng hiệu Asus K00Z và 01 kim sắt màu đỏ đen, kích thước 15cm x 04cm; Bà Kiều Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự, bị cáo Triệu Thị Xà R đã nhận lại số tiền 60.000đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên mức hình phạt còn có phần nghiêm khắc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Thị Xà R (Triệu Thị R) phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Triệu Thị Xà R (Triệu Thị R)** 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Triệu Thị Xà R (Triệu Thị R) phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh N;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Phi